

Số: 135/2020/QĐST- HNGĐ

*Nam Từ Liêm, ngày 15 tháng 05 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ  
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 133/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 05 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Nguyễn Giang H, sinh năm 1991;

- Chị Nguyễn Ánh K, sinh năm 1991;

Cùng địa chỉ: Số 58, phố Mỹ Trì Thượng, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Giang H và chị Nguyễn Ánh K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 21/05/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Trì, nay là phường Mỹ Trì quận Nam Từ Liêm, Hà Nội đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn

do bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng không có sự quan tâm, chia sẻ và không duy trì được quan hệ vợ chồng, dẫn đến cuộc sống gia đình không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay anh Nguyễn Giang H và chị Nguyễn Ánh K đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, nhưng cả chị Hồng, anh Anh vẫn giữ quan điểm xin được ly hôn và cùng nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- Về con chung: anh Nguyễn Giang H, chị Nguyễn Ánh K có 01 con chung là Nguyễn Thị Diễm Quỳnh, sinh ngày 03/12/2012. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận, giao con Nguyễn Thị Diễm Quỳnh cho chị Nguyễn Ánh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng tiền nuôi con do anh chị tự thỏa thuận.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: chị Nguyễn Ánh K tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

[3] Xét thấy: anh Nguyễn Giang H, chị Nguyễn Ánh K thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn và không có tranh chấp về tài sản chung.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/05/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Giang H và chị Nguyễn Ánh K

- Về con chung: anh Nguyễn Giang H, chị Nguyễn Ánh K có 01 con chung là Nguyễn Thị Diễm Quỳnh, sinh ngày 03/12/2012. Giao con Nguyễn Thị Diễm Quỳnh cho chị Nguyễn Ánh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Nguyễn Giang H có quyền đi lại, trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có;

2. Về lệ phí Tòa án: anh Nguyễn Giang H và chị Nguyễn Ánh K mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Ánh K tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng chị đã đại diện nộp theo Biên lai số AK/2010/0009229 ngày 27/04/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, chị K, anh H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh (GCNKH số 50 ngày 27/11/2012);
- Lưu HS, VP.

**Chu Thành Công**